TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 33/2021/QĐST-HNGĐ	*Sa Thầy, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02/6/2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 116; 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/6/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1983 và chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Hoài Minh Th, sinh ngày 25- 8- 2009 và Nguyễn Hoài Minh H, sinh ngày 16- 7- 2016 cho chị Bùi Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai con chung trưởng thành.

Anh Nguyễn Thế V có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000đồng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 7/2021 cho đến khi

hai con chung trưởng thành và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ thời điểm mà các đương sự thoả thuận và chị Bùi Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Thế V không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Anh Nguyễn Thế V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thu H và anh Nguyễn Thế V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Chị Bùi Thị Thu H và anh Nguyễn Thế V mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thế V phải nộp 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thế V tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm nêu trên, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Nguyễn Thế V đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2016/0004195, ngày 31/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- UBND xã thị trấn Sa Thầy;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Anh Phương